

Bản án số 104/2022/HS-PT

Ngày 26 - 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Văn Chắt.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hà

Ông Trần Văn Lam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm trực tuyến vụ án Hình sự thụ lý số 107/2022/TLPT-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Tạ Việt Đ bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

* Bị cáo có kháng cáo: **Tạ Việt Đ**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 19 tháng 11 năm 1995 tại thành phố V, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Khối VY, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn N và bà Ngô Thị Y; có vợ là Phạm Thị Phương T và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26 tháng 10 năm 2018, tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 479/2018/HS-ST, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành hình phạt tù ngày 18 tháng 5 năm 2019. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 7 năm 2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Quốc Q, anh Lê Văn L và anh Nguyễn Thạc Q1 không có kháng cáo, không có kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 19 tháng 7 năm 2021, khi Tạ Việt Đ đang ở nhà thì có Nguyễn Thạc Q1, Nguyễn Quốc Q và Lê Văn L đến nhà chơi. Khi vào nhà, Nguyễn Quốc Q, Nguyễn Thạc Q1, Lê Văn L vào phòng ngủ của Đức nói chuyện một lúc thì Đức sử dụng bóng cười. Nguyễn Quốc Q thấy Đức sử dụng bóng cười thì xin sử dụng bóng cười còn Nguyễn Thạc Q1 nằm trên giường xem điện thoại, Lê Văn L đi ra ngoài sân hút thuốc lá. Sau khi sử dụng bóng cười xong, Nguyễn Quốc Q hỏi Đức: “Có tý ke mô không?” (ý nói có ma túy Ketamine không để sử dụng). Do trước đó Đức đã sử dụng một ít ma túy Ketamine còn thừa đang để trên đĩa sứ màu trắng ở dưới gầm tủ trong phòng ngủ nên Đức chỉ cho Nguyễn Quốc Q. Nguyễn Quốc Q lấy đĩa sứ màu trắng có ma túy Ketamine ra sử dụng tại phòng ngủ của Đức thì Đức đồng ý và ngồi bên cạnh xem Quân sử dụng ma túy còn Đức không sử dụng. Khoảng 05 phút sau, Lê Văn L đi vào thấy có ma túy Ketamine trên đĩa sứ màu trắng nên cũng ngồi xuống sử dụng. Quá trình Lự sử dụng ma túy, Đức cũng đồng ý cho Lự sử dụng tại phòng ngủ của mình. Đến khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày, khi thấy hết ma túy, Đức lấy thêm 04 viên hồng phiến bỏ trên vỏ bao thuốc lá để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang Tạ Việt Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình bắt giữ, Tạ Việt Đ ném ma túy hồng phiến lên nóc tủ và gạt đĩa sứ màu trắng vào gầm tủ làm đĩa sứ vỡ thành ba mảnh. Công an đã phát hiện và thu giữ tại sàn nhà trong phòng ngủ của Đức một gói potylen màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; thu giữ trên nóc tủ quần áo trong phòng ngủ của Đức có hai viên nén màu hồng; thu giữ dưới sàn nhà sau tủ quần áo có một viên màu hồng và một viên nén màu xanh, một đĩa sứ màu trắng đã bị vỡ thành ba mảnh; thu giữ một ống nhựa màu trắng đã bị bóp méo, trên thân chai có một ống hút quán bằng tờ tiền có mệnh giá 1000 đồng. Đức tự nguyện lấy trong ngăn kéo bàn trang điểm một lọ nhựa hình trụ màu xanh dương, bên trong chứa 30 viên nén màu xanh nước biển hình không xác định; một hộp đựng kính màu nâu nhạt, bên trong chứa 27 gói potylen màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất tinh thể màu trắng; một bao potylen màu trắng, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng; một cân điện tử. Tạ Việt Đ khai nhận số ma túy Công an thu giữ và tự nguyện giao nộp là của Đức dùng để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Công an phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tạ Việt Đ và lập biên bản niêm phong vật chứng. Kết quả xét nghiệm, Lê Văn L và Nguyễn Quốc Q đều dương tính với ma túy.

Kết luận giám định số 1129/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu viên nén màu xanh nước biển (ký hiệu M₁) thu giữ của Tạ Việt Đ gửi tới giám định là ma túy MDMA, có tổng khối lượng là 12,100 gam. Các mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M₂ đến M₃₀) thu giữ của Tạ Việt Đ gửi tới giám định đều là ma túy Ketamine, có tổng khối lượng 26,87 gam”. Kết luận giám định số 1133/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu viên nén hình trong màu hồng (ký hiệu M₁) và mẫu viên nén hình trong màu xanh (ký hiệu M₂) thu giữ của Tạ Việt Đ gửi tới giám định đều là ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,390 gam”.

Bản án Hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Tạ Việt Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Tạ Việt Đ 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị chấp hành hình phạt chung là 14 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19 tháng 7 năm 2021. Ngoài ra, Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022, bị cáo Tạ Việt Đ kháng cáo xin Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt với lý do: Bị cáo nhận thấy bản án sơ thẩm là quá nặng vì hành vi của bị cáo không vụ lợi. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tạ Việt Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Tạ Việt Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Tạ Việt Đ 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị chấp hành hình phạt chung là 14 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19 tháng 7 năm 2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Tạ Việt Đ: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tạ Việt Đ khai và thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xét xử, có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ 14 giờ đến 14 giờ 50 phút ngày 19 tháng 7 năm 2021, tại phòng ngủ trong nhà mình, Tạ Việt Đ đã cho Nguyễn Quốc Q và Lê Văn L cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Đồng thời, Đức còn có hành vi tàng trữ trái phép 26,87 gam Ketamine; 12,100 gam MDMA và 0,390 gam Methamphetamine để bán kiếm lời thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh, an toàn xã hội. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Tạ Việt Đ, thấy rằng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông nội của bị cáo là ông Tạ Văn P5 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; bị cáo trong thời gian sinh sống tại địa phương, đã tích cực ủng hộ phòng chống dịch Covid - 19 là tình tiết giảm

nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng khi quyết định hình phạt. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ gì mới. Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu, vừa chấp hành hình phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” ngày 18 tháng 5 năm 2019 nhưng lại tiếp tục phạm 02 tội rất nghiêm trọng, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cũng như khối lượng ma túy đã thu giữ của bị cáo. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Tạ Việt Đ.

[3] Về án phí: Bị cáo Tạ Việt Đ kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tạ Việt Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Tạ Việt Đ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (Bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 14 (Mười bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 19 tháng 7 năm 2021).

3. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Tạ Việt Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND thành phố Vinh;
- VKSND, CA thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Phòng PV06, CA tỉnh Nghệ An;
- UBND phường Đ;
- Bị cáo Tạ Việt Đ;
- Lưu Tòa Hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Văn Chấn

